

**BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2017**

**I/ BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:**

**1. Đặc điểm tình hình năm 2016**

• **Khó khăn:**

Năm 2016 nền kinh tế trong nước vẫn còn rất nhiều khó khăn nên nhu cầu của người tiêu dùng đối với các sản phẩm bánh kẹo giảm sút. Nền kinh tế quốc tế vẫn bị ảnh hưởng nhiều từ suy thoái và xung đột chính trị nên nhu cầu bánh kẹo của các thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty bị sụt giảm.

- Từ năm 2015, nước ta thực hiện cam kết AFTA giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo xuống còn 0% làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị cạnh tranh rất khốc liệt với các loại bánh kẹo nhập khẩu từ các nước ASEAN. Với việc phải sử dụng đường giá cao và ảnh hưởng tâm lý sinh hàng ngoại của một bộ phận người tiêu dùng trong nước nên các loại bánh kẹo trong nước rất khó khăn khi phải cạnh tranh với các loại bánh kẹo ngoại.

- Từ năm 2015 chính phủ đã giảm bớt chính sách thật chặt tín dụng nên các cơ sở tư nhân có thể dễ dàng vay vốn đầu tư kinh doanh trong đó có cả sản xuất bánh kẹo nên công ty bị cạnh tranh gay gắt và phải chia sẻ thị phần với các cơ sở kinh doanh trong nước.

- Năm 2016 tình hình thời tiết rất khắc nghiệt so với nhiều năm trở lại đây cũng làm giảm nhu cầu về các loại bánh kẹo.

- Do người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến vấn đề sức khỏe, sợ sử dụng các sản phẩm có nhiều đường nên xu hướng tiêu dùng kẹo bị giảm sút so với tiêu dùng các loại bánh trong khi các sản phẩm kẹo của công ty chiếm tỷ trọng lớn hơn so với các sản phẩm bánh nên công ty gặp rất khó khăn trong việc tăng trưởng.

- Quy định về cân tải trọng xe tải vẫn duy trì chặt chẽ nên cước vận chuyển duy trì ở mức cao đã làm ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chính phủ tiếp tục chính sách bảo hộ ngành đường nên Công ty vẫn phải sử dụng đường sản xuất trong nước giá cao làm ảnh hưởng đến tình hình cạnh tranh với các loại bánh kẹo nhập ngoại.

- Thành phố Hà Nội tăng giá thuê đất, cấm xe tải chờ hàng ra vào nội thành đã làm ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh, trong khi đó việc di dời nhà máy sản xuất của công ty bị chậm tiến độ do vướng mắc về cơ chế chính sách và qui hoạch đã làm ảnh hưởng tới kế hoạch đầu tư và kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn của công ty.

Trước tình hình trên, để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2016 Công ty đã có nhiều giải pháp và chiến lược như sau:

• **Về định hướng sản phẩm:**

Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là các dòng sản phẩm bánh, kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

- Về cơ cấu sản phẩm: Năm 2016 tỷ trọng nhóm sản phẩm bánh chiếm 48,7%, tỷ trọng nhóm kẹo chiếm 51,3%. Định hướng về sản phẩm của công ty trong những năm tiếp theo là cân bằng tỷ trọng giữa nhóm sản phẩm bánh và kẹo.

Tổng sản lượng sản phẩm năm 2016 tăng 6,8% trong đó tổng sản lượng kẹo các loại tăng 5,5% và tổng sản lượng bánh các loại tăng 8,2%.



- Công ty nghiên cứu đầu tư phát triển dòng sản phẩm mới có chất lượng cao trên các dây chuyền hiện có và đầu tư mới một số thiết bị để sản xuất hai dòng sản phẩm kẹo sữa good milk và kẹo toffee phủ sôcôla sofee nên tổng sản lượng kẹo các loại năm 2016 có mức tăng trưởng xấp xỉ 6% so với năm 2015.

- Phát triển dòng sản phẩm thực phẩm chức năng: Công ty đã ký hợp đồng với một số hãng dược để cung cấp các sản phẩm thực phẩm chức năng, từng bước đáp ứng nhu cầu thị trường trong phân khúc sản phẩm này.

• **Về đổi mới công nghệ mẫu mã bao bì - tiết kiệm nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất:**

- Tăng cường công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới tự động hóa để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu công nghệ để tự sản xuất các nguyên liệu như compound, sữa đặc... góp phần hạ giá thành và nâng cao được chất lượng sản phẩm.

- Đầu tư đổi mới nghiên cứu công nghệ tạo ra nguyên liệu phục vụ cho quá trình sản xuất. Năm 2016 nghiên cứu và phát triển thành công dòng sản phẩm kẹo Sofee, Good milk sôcôla, Bánh gạo Inari.

- Tập trung nâng cao chất lượng đổi mới mẫu mã bao bì để có tăng trưởng hoặc giữ thị phần đối với các dòng sản phẩm có thế mạnh của công ty như Jelly chípaiha, Miniwaf, Chewhaiha, Bánh Kem xốp, Bánh trứng sữa, Bánh Longie.

- Nghiên cứu đầu tư dây chuyền thiết bị tạo sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Nghiên cứu sử dụng các vật liệu cao cấp để làm bao bì sản phẩm như: Màng metalize, hộp giấy trang kim in sẵn, dập nổi các họa tiết để tạo các sản phẩm cao cấp cạnh tranh với hàng ngoại và các đối thủ khác trong nước.

- Bố trí lao động hợp lý, chuyển từ lò hơi đốt dầu sang mua hơi thành phẩm tiết kiệm được lao động và chi phí nhiên liệu.

• **Về công tác tiêu thụ và thị trường:**

- Thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, một số sản phẩm mức tiêu thụ giảm sút rõ rệt như một số dòng kẹo mềm xoắn, kẹo cứng nhân, bánh mỳ, ... Mặc dù Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm cải tiến quy cách đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì, mở rộng thị trường xuất khẩu để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng nhưng do phải cạnh tranh rất mạnh với các sản phẩm cùng loại, các sản phẩm nói trên rất khó đạt được sản lượng theo kế hoạch.

- Công ty tiếp tục phát triển một số dòng sản phẩm mới có chất lượng trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị trên các dây chuyền hiện có mang lại hiệu quả kinh tế, cụ thể: Bánh gạo INARI, kẹo Goodmilk, bánh Soheart, bánh Miniwaf mới, kẹo sô-cô-la Sokiss, bánh Sochip hộp, kẹo Toffee phủ socola SOFEE...

- Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm cải tiến quy cách đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như bánh gạo Gabi, Long Pie, kẹo Goodmilk... giúp cho sản phẩm mới thâm nhập nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.

- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tập trung vào các mặt hàng chiến lược của Công ty, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị đối với những mặt hàng mới.

Tiếp tục đầu tư vào các sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như bánh Trung thu, bánh kẹo hộp.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất các dòng sản phẩm có sức cạnh tranh tốt, hiệu quả cao như kẹo Jelly bọc đường, kẹo Sokiss và bánh gạo Inari...

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của Công ty có độ phủ kém, đặc biệt là các tỉnh phía Nam.



- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2016 đạt 3.151.736 USD đạt 100,3% so với năm 2015. Sản phẩm của công ty đã được xuất đi 13 nước trên thế giới. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường cũ như: Myanma, Lào, Campuchia, Hàn Quốc... bị giảm sút do ảnh hưởng của tỉ giá và vấn đề chính trị. Công ty đã triển khai được một số sản phẩm mới vào thị trường Trung Quốc và được thị trường chấp nhận đã làm cho kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc tăng trưởng rất tốt. Năm 2016 Công ty đã triển khai được một số thị trường mới như Mỹ, Benin... có triển vọng tốt, đặc biệt là thị trường Mỹ, kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Mỹ năm 2016 đạt gần 450.000 USD, khách hàng đã chấp nhận nhiều nhãn hàng mới của công ty như: Bánh Long pie, bánh gạo, kẹo hộp toffee, bánh coolte, soheart.... Công ty sẽ tiếp tục tăng cường nhân sự cho bộ phận xuất khẩu, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới và sản phẩm mới, tham gia các hội chợ thương mại ở nước ngoài.

• **Về công tác đầu tư :**

- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội:

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Theo hợp đồng, các đối tác trong Liên danh đã chuyển tiền đặt cọc để Công ty bổ sung vào nguồn vốn thực hiện dự án di dời, tuy nhiên việc triển khai dự án hiện đang gặp khó khăn do chủ trương gần đây nhất của Chính phủ là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô. Do vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương định, nên có khả năng sẽ ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký kết.

-Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2016 công ty đã đầu tư một số dự án và các thiết bị sản xuất cụ thể như sau:

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo và một số hạng mục phụ trợ tại nhà máy trong KCN VSIP Bắc Ninh dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 06/2017.

- Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị trên dây chuyền sản xuất bánh gạo để sản xuất sản phẩm bánh gạo Nhật Inari đưa vào sản xuất từ tháng 07/2016.

- Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị để sản xuất kẹo toffee phủ socola đưa vào sản xuất từ tháng 11/2016.

- Bổ sung một số máy gói đơn chiếc phục vụ cho dòng sản phẩm bánh mới, máy nghiền sô cô la, máy dán hộp carton, máy đóng gói tự động, máy gói bánh trung thu, xe vận tải hàng, xe nâng hàng...

• **Về chính sách đối với người lao động:**

- Tiếp tục áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc, giảm bớt hiện tượng chảy máu chất xám và thu hút được nhân lực có trình độ cao.

- Thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề tại các đơn vị nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty hợp lý hoá khâu sử dụng lao động, bố trí kế hoạch sản xuất dự trữ hợp lý nhằm hạn chế phải tuyển lao động thời vụ dịp cuối năm.

- Thu nhập bình quân tăng 10% so với năm trước: đạt 7,603 triệu đồng/người/tháng.

- Chính sách đào tạo: Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghề tay cho người lao động.

- Ngoài các chính sách trên, các chính sách khác cho cán bộ công nhân viên được áp dụng theo đúng Luật Lao động.



• **Về tài chính:**

- Tôn kho vật tư và sản phẩm hợp lý để vừa đảm bảo tiết kiệm vốn vừa đảm bảo đủ vật tư cho sản xuất và thành phẩm dự trữ để bán hàng những lúc cao điểm. Vòng vốn được quay vòng hiệu quả.

- Công ty đề ra chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy các Nhà phân phối, đại lý mua hàng bằng tiền ngay nhằm hạn chế thấp nhất các rủi ro về tín dụng. Quản lý chặt chẽ việc thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã tích cực trong việc thực hiện thu hồi nợ và đã giải quyết dứt điểm các khoản công nợ khó đòi.

Chính vì vậy mặc dù tình hình tiêu thụ của các doanh nghiệp trong nước khó khăn do phải cạnh tranh với hàng ngoại, kế hoạch về sản lượng và doanh số của công ty vẫn có tăng trưởng đạt và vượt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Kết quả thực hiện năm 2016:**

**2.1 Thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty:**

ST T	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ (%) 2016/2015	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	790,7	800	854,97	108 %	106,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,16	34	42,025	122,9%	124,1%
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	221,9	321	327,25	147 %	102%
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,12	164,25	164,25	200%	100%
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	39,9	41	39,426	98,8%	96,2%
7	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.140	3.200	3.151	100,3%	98,4%
8	Thu nhập bình quân	Tr đồng/ng/tháng	6,92	7,6	7,603	110%	100%
9	Quỹ lương	Tỷ đồng	115	121	121,2	109%	100%
10	Cổ tức dự kiến	Tỷ đồng	12,318	16,424	24,636	100%	100%
		%	15	10	15	100%	150%

Thực hiện nộp ngân sách năm 2016 giảm so với năm 2015 do Công ty được khấu trừ thuế GTGT đối với các gói thầu thuộc dự án đầu tư di dời.

**2.2 Báo cáo tình hình tài chính năm 2016 (đã kiểm toán):**

**a/Bảng cân đối kế toán:**

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2016	01/01/2016
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN = (I + II+...V)</b>		<b>362.179.257.707</b>	<b>270.388.931.605</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>115.776.094.354</b>	<b>89.988.297.702</b>
<b>II.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>82.000.000.000</b>	<b>20.000.000.000</b>
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>	<b>58.090.022.722</b>	<b>69.274.126.959</b>
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>102.673.570.427</b>	<b>88.411.349.774</b>
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>3.639.570.204</b>	<b>2.715.157.170</b>
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN=(II+III)</b>	<b>200</b>	<b>143.197.345.697</b>	<b>113.906.118.521</b>
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>48.139.008.129</b>	<b>56.801.739.954</b>
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	48.139.008.129	56.801.739.954
	- Nguyên giá	222	268.756.931.301	264.917.748.673

	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(220.617.923.172)	(208.116.008.719)
	2. Tài sản cố định vô hình	227	-	-
	- Nguyên giá	228	196.200.000	196.200.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(196.200.000)	(196.200.000)
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>41.811.322.454</b>	<b>2.292.614.513</b>
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	41.811.322.454	2.292.614.513
<b>VI.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>53.012.568.139</b>	<b>54.602.317.079</b>
	1. Chi phí trả trước dài hạn	261	53.012.568.139	54.360.317.079
	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	-	242.000.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>		<b>270</b>	<b>505.376.603.404</b>	<b>384.295.050.126</b>

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2016	01/01/2016
<b>A.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>178.120.724.613</b>	<b>162.371.847.599</b>
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>177.499.001.748</b>	<b>161.843.295.799</b>
	Phải trả người bán ngắn hạn	311	76.596.400.222	91.408.941.742
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	10.423.638.995	1.768.791.682
	Thuế và các khoản phải nộp NN	313	7.326.790.631	8.294.608.386
	Phải trả người lao động	314	42.523.406.075	36.828.552.406
	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	9.404.022.264	8.508.010.299
	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	1.216.024.406	899.575.757
	Phải trả ngắn hạn khác	319	12.127.070.416	595.060.788
	Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	320	252.000.000	252.500.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	17.629.648.739	13.287.254.739
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>621.722.865</b>	<b>528.551.800</b>
	1. Phải trả dài hạn khác	337	621.722.865	528.551.800
<b>B.</b>	<b>NGUỒN VỐN (400=410)</b>	<b>400</b>	<b>327.255.878.791</b>	<b>221.923.202.527</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>327.255.878.791</b>	<b>221.923.202.527</b>
	Vốn góp của chủ sở hữu	411	164.250.000.000	82.125.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	412	33.502.910.000	22.721.250.000
	Vốn khác của chủ sở hữu	414	3.656.202.300	3.656.202.300
	Quỹ đầu tư phát triển	418	114.390.296.941	109.890.296.941
	Lợi nhuận chưa phân phối	421	11.456.469.550	3.530.453.286
	- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	3.280.453.286	3.493.890.849
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	8.176.016.264	36.562.437
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>		<b>440</b>	<b>505.376.603.404</b>	<b>384.295.050.126</b>

**b/ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:**

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2015	Năm 2016
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	790.673.232.792	854.979.475.892
2.	Các khoản giảm trừ	02	8.900.700.651	11.706.141.551
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	781.772.532.141	843.273.334.341
4.	Giá vốn hàng bán	11	641.499.677.953	685.180.659.478
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	140.272.854.188	158.092.674.863
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.939.661.088	6.253.143.797
7.	Chi phí tài chính	22	165.907.826	326.276.320
8.	Chi phí bán hàng	25	59.160.905.173	67.578.653.467
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	50.539.769.185	54.230.565.237



10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	34.345.933.092	42.210.323.636
11.	Thu nhập khác	31	385.901.330	642.519.603
12.	Chi phí khác	32	569.327.500	827.490.669
13.	Lợi nhuận khác	40	(183.426.170)	(184.971.066)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	34.162.506.922	42.025.352.570
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.513.862.990	8.182.336.306
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	1.200.000.000	242.000.000
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	26.448.643.932	33.601.016.264
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3.029	2.587

**c/ Các chỉ tiêu tài chính:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2015	Năm 2016
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	70,4	71,7
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	29,6	28,3
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	42,25	35,2
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	57,75	64,8
3	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,88	6,65
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	32,21	20,5

**3. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016:**

ĐVT : Triệu đồng

STT	Nội dung	Số dư 31/12/2015	Số dư 31/12/2016	Phân phối lợi nhuận 2016
1	Lợi nhuận sau thuế	26.448	33.601	
2	Quỹ đầu tư phát triển	109.890	114.390	4.500
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	13.287	17.629	4.500
4	Lợi nhuận chưa phân phối	3.530	11.456	8.176
5	Tạm ứng cổ tức 10%/Vốn điều lệ			16.425

Năm 2016 Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1 tỷ lệ 10%/vốn điều lệ với số tiền 16,425 tỷ đồng vào ngày 20 tháng 12 năm 2016 và trả cổ tức đợt 2 với tỷ lệ 5%/vốn điều lệ vào ngày 06/03/2017.

**4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

**4.1 Các dự án đã thực hiện, tổng giá trị đầu tư:** Trong năm 2016 công ty đã triển khai các gói thầu sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Giá trị gói thầu phê duyệt	Giá trúng thầu	Thực hiện năm 2016
<b>A</b>	<b>Các gói thầu thuộc dự án di dời:</b>				
1)	VSIP14: Xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo	Tr đồng	62.068	53.653	34.931.

2)	VSIP15: Thí nghiệm nén tĩnh cọc nhà xưởng sản xuất bánh kẹo	Tr đồng	222,7	200	200
3)	VSIP16: Lắp đặt hệ thống thang máy chờ hàng nhà xưởng sản xuất	Tr đồng	1.200	1.198	435
4)	VSIP17: Xây dựng bể nước ngầm và trạm bơm giai đoạn II	Tr đồng	998,5	886,69	832,8
5)	VSIP18: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu : VSIP14;15,16,17	Tr đồng	967,35	860	181,779
6)	VSIP19: Xây dựng hệ thống cấp thoát nước và giao thông nội bộ	Tr đồng	15.005	11.394	5.736
7)	VSIP20: Xây dựng hệ thống điện tổng mặt bằng - trạm biến áp giai đoạn I	Tr đồng	9.930	7.430	743
8)	VSIP21: Xây dựng hệ thống báo cháy và CC tự động, hệ thống CC cấp nước vách tường trong, ngoài nhà, phương tiện CC ban đầu Nhà xưởng sản xuất bánh kẹo	Tr đồng	5.244	4.895	450
9)	VSIP22: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu – VSIP19,20,21	Tr đồng	452,69	380,6	38
10)	VSIP23: Đầu tư dây chuyền đồng bộ sản xuất bánh mềm cao cấp công suất 300 kg/giờ	Nghìn USD	1.490	1.445	144,5
11)	VSIP24: Đầu tư dây chuyền đồng bộ sản xuất bánh qui cao cấp công suất 600 kg/giờ	Nghìn USD	1.574	1.462,68	292,5
12)	VSIP 25: Xây dựng nhà văn phòng và căn tin	Tr đồng	5.129	4.791	1.437
13)	VSIP26: Xây dựng hệ thống bể trạm xử lý nước thải công suất 300 m3/ngày đêm	Tr đồng	2.374	1.693	1.588
14)	VSIP27: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu VSIP25,26	Tr đồng	112,5	99,54	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>103.704</b>	<b>87.483</b>	<b>46.574</b>
		<b>Nghìn USD</b>	<b>3.064</b>	<b>2.907,6</b>	<b>437</b>
<b>B</b>	<b>Mua sắm máy móc thiết bị lẻ và phương tiện vận tải</b>				
1)	Máy móc thiết bị (thiết bị rót kẹo soffe, máy nghiền sô cô la, máy phủ sô cô la, máy dán hộp cacton, máy đóng gói, máy chiên...)				11.978
2)	Phương tiện vận tải				2.532,4
3)	<b>Tổng cộng B</b>		15.000	14.510	<b>14.510</b>
	<b>Tổng cộng:A+B</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>118.704</b>	<b>101.993</b>	<b>70.848</b>
		<b>Nghìn USD</b>	<b>3.064</b>	<b>2.907,6</b>	

Tổng chi phí các dự án XDCB đã thực hiện năm 2016 là 70.848.133.131 đồng đạt 64,5% so với kế hoạch.



Nhìn chung các gói thầu đều thực hiện theo tiến độ và chuyển tiếp hoàn thiện vào tháng 6 năm 2017.

### **c/Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội:**

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, tiến tới thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Hiện nay các đối tác đang trình các cơ quan chức năng TP Hà nội xin phê duyệt quy hoạch của khu đất.

## **II/ PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:**

### **1. Nhận định chung về tình hình năm 2017**

- Năm 2017 theo đánh giá chung sẽ có nhiều khó khăn đặc biệt do tình hình biến đổi khí hậu, nắng nóng bất thường, cũng là năm nhuận do vậy sức mua của người tiêu dùng sẽ yếu, sự cạnh tranh hàng hóa của các nước trong khu vực, chính phủ sẽ tiếp tục chính sách thắt chặt tín dụng. Tình hình lạm phát có diễn biến phức tạp, lãi suất tín dụng và tỷ giá ngoại tệ có xu hướng tăng cao. Một số vật tư như đường kính, chất béo, dầu cọ... và giá nhiên liệu cũng có xu hướng tăng sẽ gây ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty.

- Các loại bánh kẹo từ các nước ASEAN tiếp tục được giảm thuế nhập khẩu về mức thuế suất 0% theo lộ trình AFTA nên các sản phẩm của Công ty sẽ phải cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN.

- Năm 2017 là năm cuối thực hiện dự án di dời sang nhà máy mới nên công ty phải thực hiện rất nhiều công việc liên quan đến quá trình di dời nên việc sản xuất kinh doanh trong năm 2017 sẽ ít nhiều bị ảnh hưởng.

- Nghị Định số 153/2016 ND-CP quy định lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lên mức 3.750.000 đồng/tháng nên các khoản bảo hiểm đóng cho người lao động sẽ tăng lên làm ảnh hưởng tới hiệu quả của công ty.

- Sự cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN. Trong khi đó công ty vẫn tiếp tục gặp bất lợi so với các đối thủ ngoại nhập do Chính phủ vẫn tiếp tục bảo hộ ngành mía đường dẫn tới chi phí đầu vào cao, giảm sức cạnh tranh đối với bánh kẹo nhập khẩu.

- Mặc dù có một số khó khăn nhưng cũng có một số điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như: Nền kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng khả quan trở lại. Các chính sách của nhà nước nhằm tháo gỡ các khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong năm 2016 vẫn tiếp tục phát huy tác dụng trong năm 2017. Niềm tin kinh doanh được củng cố, lãi suất được điều chỉnh ở mức thấp sẽ thúc đẩy tiêu dùng, nguồn vốn được khai thông sẽ thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:**

#### **• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017:**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ %
1.	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	854,97	890	104%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,025	42	100%
3.	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	327	334	102%
4.	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	164,25	164,25	100%
5.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	39,9	40	100%
6.	Thu nhập bình quân	trđ /người/tháng	7,603	8,36	110%



7.	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.151	3.300	105%
8.	Cổ tức	Tỷ đồng	24,63	24,63	100%
		%	15	15	

• **Quỹ lương kế hoạch năm 2017:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2016	KH 2017	Tỷ lệ %
I	Lao động thực tế sử dụng bình quân	Người	1265	1350	106,7
II	Quỹ lương	Tỷ đồng	121.187.850	135.400.000	111,7
III	Năng suất lao động bình quân	đ/năm	124.451.780	131.407.407	105,6
IV	Tiền lương bình quân theo đơn giá	đ/ng/th	7.603.000	8.360.000	110

\* **Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2017:**

Năm 2017 công ty tiếp tục hoàn thiện các gói thầu để thực hiện dự án di dời nhà máy tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh.

- Lắp đặt hai dây chuyền thiết bị đầu tư mới vào quý II năm 2017.
- Triển khai di dời các dây chuyền thiết bị cũ tại 25 Trương Định sang KCN và nhà máy HH2 tại Nam Định từ quý III năm 2017.

STT	Hạng mục	Đơn vị	Mức đầu tư
<b>A</b>	<b>Các gói VSIP14 đến VSIP27 năm 2016 chuyển sang</b>		
		Tr đồng	40.908
		Nghìn USD	2.470,6
<b>B</b>	<b>Các gói thầu dự án di dời thực hiện năm 2017</b>		
1.	VSIP 28: Xây dựng hệ thống điện tổng mặt bằng - trạm biến áp giai đoạn II	Tr đồng	3.986
2.	VSIP 29: Xây dựng hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động Nhà kho thành phẩm và Nhà kho nguyên liệu	Tr đồng	2.733
3.	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu VSIP 28, VSIP 29.	Tr đồng	100,79
4.	Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí nhà xưởng sản xuất dây cake, cracker, chew, kẹo mềm, kẹo cứng.	Tr đồng	5.000
5.	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng nhà sản xuất	Tr đồng	3.500
6.	Lắp đặt và di dời các dây chuyền thiết bị kẹo chew, kẹo que, kẹo mềm, kẹo cứng nhân, bánh kem xốp.	Tr đồng	2.715
7.	Lắp đặt hệ thống cung cấp khí nén, hơi, nước, gas, gluco...	Tr đồng	4.000
<b>C</b>	<b>Đầu tư xây dựng nhà kho chứa hàng.</b>	Tr đồng	20.000
<b>D</b>	<b>Máy móc thiết bị lẻ bổ sung cho sản xuất, nâng cấp hệ thống cấp kẹo tự động, phương tiện vận tải...</b>	Tr đồng	25.000
	<b>TỔNG CỘNG A+B+C+D</b>	Tr đồng	107.943
		Nghìn USD	2.470

Nguồn vốn để thực hiện các Dự án đầu tư năm 2017 lấy từ nguồn khấu hao cơ bản trong năm và quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

### **3. Các biện pháp chủ yếu để thực hiện phương án kinh doanh năm 2017:**

Để thực hiện kế hoạch năm 2017, HAIHACO dự kiến sẽ thực hiện các công việc chủ yếu sau:

#### **• Về sản xuất:**

Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm hơn nữa vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những biến cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ giới hóa một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất lao động. Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các chỉ tiêu quan trọng khác. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm cũng như mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo yêu cầu của hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 9001: 2008.

- Hoàn thiện các gói thầu chính cũng như hạ tầng như cấp thoát nước, điện, hơi nước...thuộc Dự án di dời và đầu tư xây dựng mới nhà máy tại KCN để vận hành nhà máy.

- Lập kế hoạch tiến độ di dời các dây chuyền thiết bị cũng như kế hoạch dự trữ sản lượng để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn thiện tốt việc đào tạo nhân sự cho đội ngũ cán bộ quản lý Nhà máy mới tại KCN đảm bảo cho nhà máy hoạt động ổn định khi đưa vào sản xuất.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân tại nhà máy mới.

#### **• Về nghiên cứu sản phẩm mới:**

- Nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới trên hai dây chuyền đầu tư mới lắp đặt vào quý II năm 2017.

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường để thay đổi mẫu mã, qui cách đóng gói sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và tăng khả năng khai thác dây chuyền sản xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng hợp tác đã ký với các công ty Dược phẩm để sản xuất các thực phẩm chức năng.

#### **• Về công tác bán hàng, marketing:**

- Đẩy mạnh công tác giới thiệu chào hàng các dòng sản phẩm mới.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, tiếp tục tìm kiếm mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới. Phần đầu đạt kim ngạch XK năm 2017 là 3,3 triệu USD.

- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.

- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để củng cố thị trường miền Nam.



Trên đây là một số giải pháp chung có tính chất định hướng để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 của Công ty. Tùy điều kiện và tình hình thực tế, Ban điều hành Công ty sẽ có những kế hoạch, giải pháp thích hợp.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Hồng Thanh**